

Số:208/CBTT-NCTS

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP. HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM**

Công ty cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài

Mã chứng khoán: NCT

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2 Tòa nhà NTS - Sân bay Quốc tế Nội Bài, Xã Mai Đình,
Huyện Sóc Sơn, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 35840905

Fax: (84-24) 35840906

Người thực hiện công bố thông tin: **Đình Văn Đình**

Địa chỉ: Số 14, Ngõ 7, Phố Ao Sen, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0913095242 Fax: (84-24) 35840906

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Nội dung thông tin công bố: Công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2020.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, chuyên mục quan hệ cổ đông vào ngày 25/03/2021 tại đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên năm 2020.

**TUQ. NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- TGD;
- Lưu VT.



Đình Văn Đình



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Năm 2020

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên tiếng Việt : Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài
- Tên tiếng Anh : NOIBAI CARGO TERMINAL SERVICES JSC
- Tên viết tắt : NCTS
- Mã chứng khoán: NCT
- Địa chỉ : Tòa nhà NTS, sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Việt Nam.
- Số điện thoại : (84-24) 3 584 0905 Số fax: (84-24) 3 584 0906
- Website : <http://www.noibaicargo.com.vn>
- Vốn điều lệ và thực góp: 261.669.400.000 đồng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101640729 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/04/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 06/05/2016.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài được thành lập và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/05/2005. Sự ra đời của NCTS đáp ứng xu thế phát triển tất yếu của ngành dịch vụ phục vụ hàng hóa của Việt Nam, tạo thêm những giá trị gia tăng về dịch vụ, đảm bảo thỏa mãn yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, góp phần quan trọng vào việc phát triển ngành Hàng không của đất nước cũng như thu hút ngày càng nhiều các Hãng hàng không quốc tế đến và đi Nội Bài.

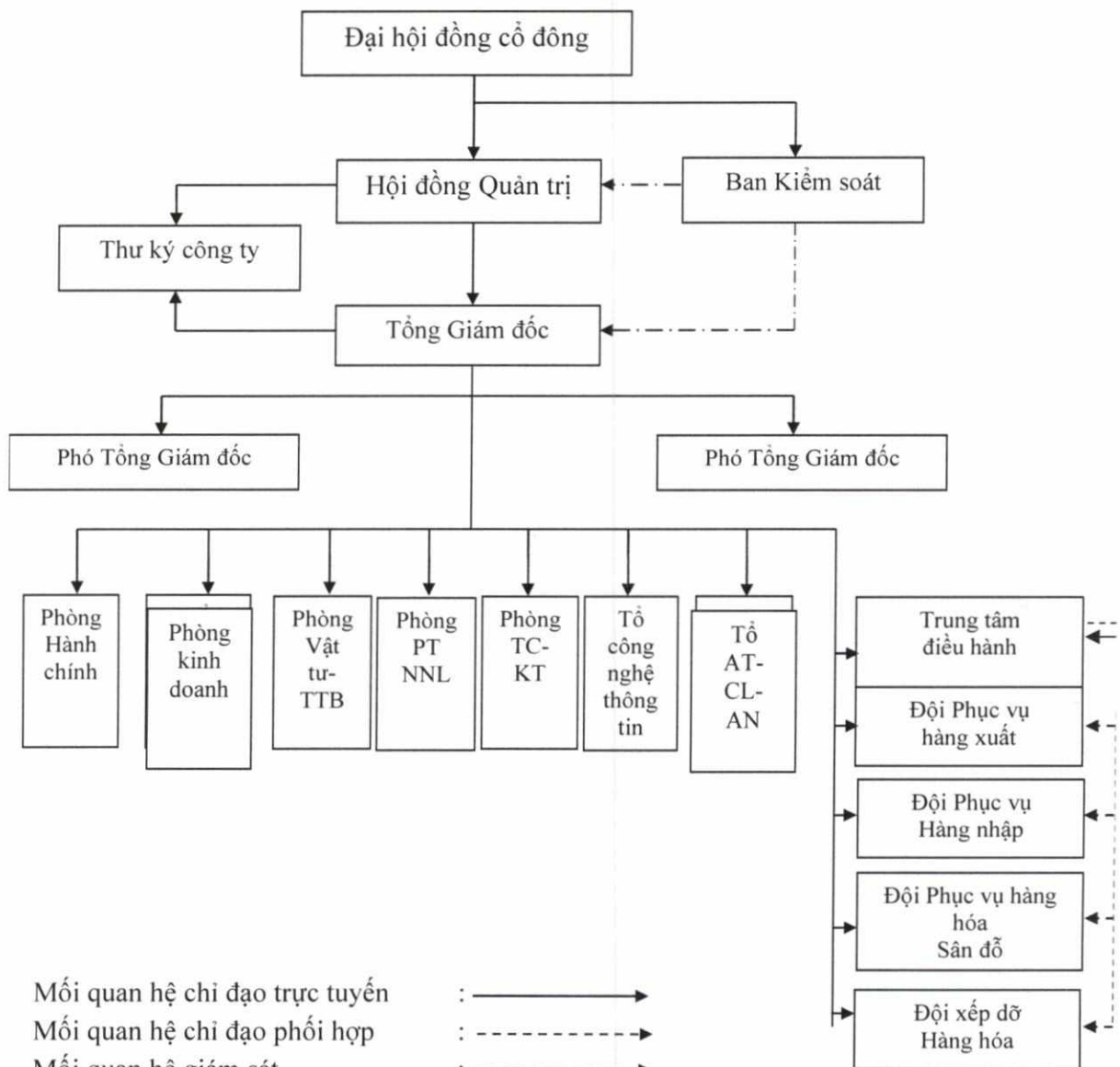
Ngày 08/01/2015, Công ty thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HoSE). Kể từ đó đến nay Công ty luôn nằm trong nhóm các công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- **Ngành nghề kinh doanh:** Công ty kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ phục vụ hàng hóa và các dịch vụ khác có liên quan đến dịch vụ phục vụ hàng hóa bằng đường không, đường biển, đường bộ.
- **Địa bàn kinh doanh:** Sân bay quốc tế Nội Bài, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- **Mô hình quản trị của Công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng và đơn vị sản xuất trực tiếp.
- **Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý:** Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, các Luật khác và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- **Sơ đồ tổ chức của Công ty:**



Các cụm từ viết tắt:

- “AT-CL-AN” : An toàn – Chất lượng – An ninh
- “TC-KT” : Tài chính kế toán
- “Vật tư – TTB” : Vật tư – Trang thiết bị
- “PTNNL” : Phát triển nguồn nhân lực

- **Các công ty con, công ty liên kết:** Không có

4. Định hướng phát triển:

- **Tầm nhìn, sứ mệnh của Công ty:** Trở thành công ty phục vụ hàng hóa hàng đầu khu vực, theo tiêu chuẩn chất lượng như đã cam kết với khách hàng, phù hợp với tiêu chuẩn và sự phát triển của ngành Hàng không.
- **Mục tiêu chủ yếu:** Công ty không ngừng đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ theo đúng tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng; mở rộng cơ sở vật chất, kho bãi; phát triển thêm các loại hình dịch vụ mới dựa trên năng lực các dịch vụ cốt lõi của Công ty; phát triển đội ngũ cán bộ nhân viên đủ năng lực, trình độ nhằm mang lại giá trị gia tăng và tiện ích tối ưu cho khách hàng; đảm bảo quyền lợi cho người lao động và gia tăng giá trị cho cổ đông.
- **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Công ty tiếp tục tìm kiếm cơ hội để mở rộng mặt bằng khai thác, đảm bảo ổn định lâu dài; thực hiện đồng bộ các giải pháp về quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) hiệu quả, nâng cao năng lực cạnh tranh; hợp tác, liên doanh liên kết với các đối tác trong chuỗi công đoạn phục vụ hàng hóa nhằm nâng cao, tối ưu hóa năng lực phục vụ.
- **Mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội, cộng đồng):** Công ty cam kết và luôn nỗ lực bảo vệ môi trường, bảo đảm sức khỏe, an toàn lao động và đóng góp lợi ích cho cộng đồng bằng việc sử dụng hợp lý nguyên vật liệu sản xuất, tuân thủ các quy định về môi trường, đầu tư công tác đào tạo nhằm phát triển con người và tham gia các hoạt động xã hội ý nghĩa.

5. Các rủi ro và biện pháp quản trị rủi ro:

- Rủi ro về môi trường kinh doanh:

Năm 2020, dịch bệnh Covid-19 diễn ra bất ngờ ngay từ những ngày đầu năm với diễn biến vô cùng phức tạp và khó lường, đã gây ảnh hưởng lớn đến ngành hàng không nói chung và dịch vụ hàng hóa hàng không nói riêng. Đặc biệt, thị trường đã không thể phục hồi vào cao điểm hè khi dịch bệnh bùng phát trở lại trong nước từ cuối tháng 07/2020 và tiếp tục gia tăng trên thế giới. Đầu tháng 08, nhà chức trách sân bay thông báo về việc tạm ngừng khai thác tại Cảng HKQT Nội Bài trong khung giờ về đêm đã ảnh hưởng rất lớn đến lịch bay của các hãng hàng không và kế hoạch khai thác của Công ty. Theo đó, năm 2020 được đánh giá là năm có nhiều thách thức và khó khăn đối với các hoạt động SXKD của Công ty.

Rủi ro về thị trường hàng hóa, cạnh tranh:

Trước ảnh hưởng phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19, sản lượng tại Nội Bài năm 2020 sụt giảm mạnh so với năm 2019, đặc biệt là sản lượng hàng nội địa. Bên cạnh đó, tình hình cạnh tranh tại thị trường Nội Bài tiếp tục diễn ra gay gắt. Tuy nhiên với việc chủ động nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện đồng bộ các

giải pháp quản trị, nên Công ty vẫn giữ được mục tiêu thị phần và hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2020.

- Rủi ro về chính trị:

Tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, thiếu ổn định. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương trở thành trung tâm kinh tế mới của thế giới và cũng chịu ảnh hưởng cạnh tranh lớn giữa các cường quốc; căng thẳng Mỹ-Trung tiếp tục gia tăng, căng thẳng Mỹ-Iran; xung đột Ấn Độ-Trung Quốc... ảnh hưởng đến ngành hàng không thế giới cũng như Việt Nam.

- Rủi ro về kinh tế:

Theo Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), nền kinh tế toàn cầu suy giảm 4,4% và đang lâm vào khủng hoảng trầm trọng. Đây là cuộc khủng hoảng lớn nhất mà thế giới phải đối mặt kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ II và là thảm họa kinh tế lớn nhất từ cuộc Đại suy thoái từ những năm 1930. Theo Hiệp hội vận tải Hàng không quốc tế (IATA), ngành hàng không thế giới năm 2020 lỗ khoảng 510 tỷ USD.

Do ảnh hưởng của dịch bệnh, tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 chỉ đạt 2,91%, đây là mức tăng trưởng thấp nhất giai đoạn 2011-2020. Tuy nhiên, cùng với Trung Quốc và Myanmar, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm 2020.

Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA) có hiệu lực đã tạo điều kiện cho giao thương giữa Việt Nam với các nước ngày càng phát triển, mang lại những tín hiệu tích cực đến nhiều mặt của nền kinh tế Việt Nam.

- Rủi ro về tài chính:

Tình hình tài chính năm 2020 của Công ty được đánh giá là lành mạnh, các chỉ tiêu tài chính ở trạng thái an toàn, khả năng thanh toán đảm bảo ở mức cao. Công ty đủ nguồn vốn để thực hiện các nghĩa vụ tài chính hiện tại và các khoản đầu tư trong tương lai, rủi ro về tài chính được xem là thấp, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

- Một số rủi ro khác:

Một số rủi ro mang tính bất thường, khả năng xảy ra rất ít nhưng nếu xảy ra sẽ có tác động lớn và nghiêm trọng đến hoạt động khai thác hàng hóa, gây thiệt hại đến tài sản, công trình cũng như sức khỏe người lao động như động đất, lụt bão, chiến tranh, dịch bệnh hiểm nghèo, hỏa hoạn...

Để hạn chế tối đa rủi ro và thiệt hại, Công ty luôn theo dõi sát các biến động để điều hành chính sách phù hợp, linh hoạt với thị trường. Đồng thời thực hiện các giải pháp về thị trường, về quản trị doanh thu, kiểm soát chặt chẽ chi phí, bảo đảm hoạt

động SXKD của Công ty. Ngoài ra, Công ty đã mua các gói bảo hiểm hàng không, bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm rủi ro đặc biệt, bảo hiểm cho tài sản, trang thiết bị cũng như bảo hiểm sức khỏe cho người lao động. Bên cạnh đó, Công ty trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy, hệ thống báo động đảm bảo theo tiêu chuẩn tại các khu vực khai thác hàng hóa và văn phòng, tổ chức công tác đào tạo, diễn tập định kỳ hàng năm cho người lao động.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

a. Kết quả hoạt động SXKD năm 2020

Trước ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2020 đạt 2,91%, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa cả nước tăng 5,1% so với năm 2019 (trong đó xuất khẩu tăng 6,5%, nhập khẩu tăng 3,6%). Tuy nhiên, tổng sản lượng hàng hóa qua Cảng HKQT Nội Bài năm 2020 đạt 602 ngàn tấn, giảm so với năm 2019.

Trong bối cảnh ảnh hưởng dịch bệnh, Công ty đã tận dụng mọi cơ hội phục vụ các hãng hàng không duy trì khai thác chuyến bay chuyên chở hàng hóa. Chủ động làm việc với các đối tác mới (khách hàng đại lý, hãng hàng không) có nhu cầu khai thác các chuyến bay charter/freighter tại Nội Bài như các chuyến bay charter của hãng hàng không Ucraina vận chuyển khẩu trang sang Romania trong tháng 5 và 6/2020, charter của các khách hàng Expeditors, Bollore Logistics... Thực hiện bố trí nguồn lực phù hợp để khai thác trong những thời gian cao điểm vào giai đoạn sân bay đóng cửa trong khung giờ về đêm.

Thị trường phục vụ hàng hóa tại Cảng HKQT Nội Bài năm 2020 tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh gay gắt giữa các công ty phục vụ. Công ty đã tập trung mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng dịch vụ, đầu tư trang thiết bị, cải tiến nhiều công đoạn khai thác và đặc biệt chú trọng đến công tác đào tạo chuyên sâu về quản lý, chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo các yêu cầu ngày càng cao của khách hàng cũng như đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn của IATA và các yêu cầu khác của nhà chức trách. Với sự nỗ lực vượt bậc, Công ty đã tái ký hợp đồng và duy trì phục vụ các khách hàng truyền thống. Đồng thời, Công ty ký thêm hợp đồng với công ty Total Cargo Expertise (TCE) - một trong những tập đoàn lớn nhất thế giới về cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa đại diện cho các hãng hàng không ở Châu Âu.

Trong năm qua, được sự hỗ trợ và tạo điều kiện của các cơ quan đơn vị liên quan cùng với việc Công ty đã nỗ lực áp dụng và thực hiện nhiều giải pháp thiết thực, linh hoạt và hiệu quả để gia tăng nguồn thu, tiết kiệm chi phí. Do vậy, mặc dù thị trường biến động mạnh nhưng năm 2020 Công ty vẫn giữ được mục tiêu thị phần phục vụ,

và hoàn thành mục tiêu lợi nhuận đề ra, quyền lợi của người lao động và cổ đông được đảm bảo.

Một số chỉ tiêu kết quả hoạt động SXKD năm 2020

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh TH/KH (%)
1. Sản lượng (tấn)	350.000	307.545	87,9%
2. Tổng doanh thu	699.500	696.884	99,6%
3. Lợi nhuận trước thuế	238.000	257.379	108,1%
4. Lợi nhuận sau thuế	191.300	206.750	108,1%
5. Tỷ lệ cổ tức dự kiến	75%	75%	100,0%

b. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trước ảnh hưởng và diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh, tốc độ tăng trưởng sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu qua Cảng HKQT Nội Bài năm 2020 sụt giảm nghiêm trọng. Tổng sản lượng hàng hóa phục vụ năm 2020 của Công ty đạt 307.545 tấn và bằng 87,9% so với kế hoạch được ĐHCĐ thông qua từ đầu năm. Ban điều hành Công ty đã bám sát thị trường, nỗ lực triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng năng lực cạnh tranh để giữ chân khách hàng, gia tăng nguồn thu, thực hành tiết kiệm chi phí để đảm bảo hoàn thành xuất sắc mục tiêu SXKD đã đề ra. Theo đó, chỉ tiêu lợi nhuận trước và sau thuế của Công ty lần lượt là 257.379 triệu đồng và 206.750 triệu đồng, đều tăng 8,1% so với kế hoạch năm.

c. Một số kết quả đạt được khác

Bên cạnh việc hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận SXKD nêu trên, Công ty còn đạt được những thành tích nổi bật như sau:

- Phục vụ các chuyến bay chở hàng viện trợ (khẩu trang, thiết bị y tế) của Chính phủ Việt Nam đến các nước như Trung Quốc, Anh, Đức... trong cao điểm dịch bệnh.
- Tháng 9/2020, NCTS được Tổng cục Hải quan trao tặng giấy khen “Đã có thành tích triển khai thành công hệ thống Quản lý giám sát tự động đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh tại Cảng Hàng không quốc tế Nội Bài”.
- Nhận được thư khen của khách hàng đánh giá cao về công tác phục vụ an toàn, đúng giờ và hiệu quả cho chuyến bay của các hãng hàng không như Asiana Airlines (OZ), Qatar Airways (QR), Etihad Airways (EY), EVA Air (BR), China Southern Airlines (CZ)...

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành và các cán bộ quản lý

Thành viên	Chức vụ	Trình độ	Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 31/12/20 (%)
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Trọng Sơn	Phó Tổng Giám đốc	Thạc sỹ	0,040127%
Ông Nguyễn Quốc Hưng	Phó Tổng Giám đốc	Đại học	-
Ông Đinh Văn Đình	Kế toán trưởng	Đại học	0,000019%
Bà Lê Thị Ninh	Trưởng phòng KD	Thạc sỹ	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó phòng TCKT	Đại học	-
Ông Nguyễn Hải Quang	Phó phòng KD	Thạc sỹ	-
Ông Trần Hải Hà	Trưởng phòng PTNNL	Thạc sỹ	-
Ông Đỗ Khắc Thương	Trưởng phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Xuân Định	Phó phòng VT.TTB	Đại học	-
Ông Nguyễn Trọng Nam	Trưởng phòng HC	Thạc sỹ	0,000997%
Ông Dương Trúc Chi	Phó phòng HC	Đại học	0,000011%
Ông Nguyễn Đức Hạnh	Phó trưởng TTDH	Thạc sỹ	0,000031%
Ông Nguyễn Xuân Hào	Đội trưởng Đội phục vụ hàng nhập	-	0,000034%
Ông Lưu Đức Đồng	Đội trưởng Đội xếp dỡ hàng hóa	Đại học	0,026897%
Ông Lê Xuân Hải	Đội trưởng Đội PVHH sân đỗ	Đại học	0,000031%
Bà Nguyễn Thị Hồng Phương	Thư ký Công ty	Đại học	0,000004%

b. Những thay đổi trong Ban điều hành, cán bộ quản lý

- Ngày 15/02/2020: Công ty bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán đối với Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.
- Từ ngày 01/11/2020, Ông Nguyễn Xuân Hào thôi giữ chức vụ Đội trưởng Đội Phục vụ hàng nhập do nghỉ chế độ hưu trí.

c. Chính sách đối với người lao động

Công ty luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách đối với người lao động: Đảm bảo đầy đủ các chế độ về đóng bảo hiểm theo quy định; thực hiện đúng chế độ chi trả tiền lương và phụ cấp định kỳ hàng tháng; thường xuyên áp dụng chính sách thi đua khen thưởng đối với những cá nhân, tập thể đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, đóng góp tích cực cho hoạt động của Công ty.

Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo, ngoài các nội dung đào tạo bắt buộc theo quy định của ngành, cán bộ nhân viên còn được đào tạo bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn để từ đó đáp ứng tốt nhất nhu cầu SXKD và sự phát triển của Công ty.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện nhiều chính sách, chế độ phúc lợi khác như: Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên; khám sức khỏe chuyên sâu đối với các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại; duy trì bộ phận y tế hỗ trợ hàng ngày; tổ chức các hoạt động phúc lợi như ngày hội thể thao, chuyến xe về quê ăn tết, khuyến khích người lao động vào các dịp Lễ, Tết; mua bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho người lao động...

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

Thực hiện các dự án đầu tư hiệu quả và mang lại lợi ích thiết thực luôn được Công ty chú trọng. Theo đó, trong năm 2020, Công ty tiếp tục tập trung đầu tư trang thiết bị công nghệ thông tin vào điều hành khai thác theo hướng đồng bộ, phù hợp với điều kiện mặt bằng khai thác chung tại Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài nói chung và của Công ty nói riêng. Đồng thời, Công ty luôn chú trọng nghiên cứu đầu tư đổi mới thiết bị thân thiện với môi trường để tăng năng suất lao động và làm giảm chi phí vận hành. Việc định hướng đầu tư các trang thiết bị tài sản như xe xúc 2,5 tấn, xe xúc 15 tấn, bộ đàm kỹ thuật số góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và mang lại hiệu quả kinh tế cao; Tăng cường đầu tư vào trang thiết bị tin học để hỗ trợ tích cực cho hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh cũng như tuân thủ các quy định của cơ quan chức năng như đầu tư máy photocopy, máy chiếu và thiết bị lưu điện (UPS). Đưa phần mềm phục vụ hàng nhập vào khai thác đã thực sự hỗ trợ rất lớn trong công tác khai thác hàng.

Trong năm, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch cũng được điều chỉnh để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng của dịch bệnh. Một số hạng mục đầu tư chuyển tiếp hiện đang được Công ty khẩn trương hoàn thành và đưa vào sử dụng trong đầu năm 2021.

Công tác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp được đánh giá là hiệu quả cao. Năm 2020, Công ty nhận được 14,2 tỷ đồng cổ tức bằng tiền (tương đương với tỷ lệ chi trả là 20%) và 0,4 tỷ đồng trái tức từ khoản đầu tư trái phiếu chuyển đổi. Công ty

đang tiếp tục tìm kiếm cơ hội khác đầu tư ra ngoài doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Tình hình tài chính Công ty

a. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	TH20/19 (%)
1. Tổng giá trị tài sản bình quân	539.740	553.208	102,5%
2. Tổng doanh thu	718.482	696.884	97,0%
<i>Doanh thu thuần</i>	699.467	669.319	95,7%
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	274.002	256.138	93,5%
4. Lợi nhuận khác	1.740	1.241	71,3%
5. Lợi nhuận trước thuế	275.742	257.379	93,3%
6. Lợi nhuận sau thuế	221.379	206.750	93,4%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Công tác tài chính của Công ty được thực hiện tốt. Các chế độ, chính sách, quy định của Nhà nước cũng như của Công ty được triển khai và thực hiện đầy đủ. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước. Các khoản thu chi được kiểm soát chặt chẽ, không có khoản nợ khó đòi. Các chỉ tiêu tài chính luôn ở trạng thái an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện tốt cho hoạt động SXKD và phát triển của Công ty.

Trong năm, Công ty thực hiện nghiêm chế độ quản lý, sử dụng vốn, tài sản và phân phối lợi nhuận theo quy định. Khả năng thanh toán tại 31/12/2020 vẫn duy trì ở mức cao, thể hiện khả năng thanh toán tốt. Hệ số nợ trên tổng tài sản và tổng số vốn chủ sở hữu vẫn được duy trì ở mức thấp và an toàn.

Chỉ tiêu	01/01/2020	31/12/2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện thời	5,47	3,77
Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	5,52	3,80
Khả năng thanh toán nhanh	4,46	3,01
Khả năng thanh toán tổng quát	8,25	5,40
Khả năng thanh toán nợ dài hạn	34,62	22,67
Tài sản dài hạn/Tổng nợ dài hạn và VCSH	44,24%	42,87%

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn	01/01/2020	31/12/2020
Hệ số nợ phải trả/ Tổng tài sản	12,12%	18,53%
Hệ số nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	13,80%	22,75%
Tổng tài sản/ Vốn chủ sở hữu	1,14	1,23
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động	Năm 2019	Năm 2020
Vòng quay hàng tồn kho	105,56	107,41
Vòng quay tổng tài sản	1,30	1,21
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	Năm 2019	Năm 2020
Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	39,42%	38,45%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	31,65%	30,89%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	51,09%	46,52%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	41,02%	37,37%
Lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	84,60%	79,01%
Lợi nhuận trước thuế/Tổng chi phí	62,28%	58,56%
Lợi nhuận thuần từ SXKD/Doanh thu thuần	39,17%	38,27%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Thông tin cổ phần

Loại cổ phần	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá	10.000 đồng/cổ phần
Tổng số cổ phần đang lưu hành	26.165.732 cổ phần
Cổ phiếu quỹ	1.208 cổ phần
Tổng số cổ phiếu đăng ký giao dịch	26.166.940 cổ phần

b. Danh sách cổ đông lớn (năm giữ trên 5% tổng số cổ phần)

Tên cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP	14.425.401	55,13%
Công ty CP DV hàng không sân bay Nội Bài	1.827.649	6,98%
Cổ đông khác	9.913.890	37,89%
Cộng	26.166.940	100,00%

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2020

Cơ cấu cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1. Nhà nước (VNA, NASCO, VINAKO)	3	17.027.005	65,07%
2. Tổ chức	81	5.025.143	19,20%
Trong nước	45	2.619.963	10,01%
Nước ngoài	36	2.405.180	9,19%
3. Cá nhân	2.382	3.654.299	15,72%
Trong nước	2.258	3.862.027	14,76%
Nước ngoài	124	251.557	0,96%
4. Cổ phiếu quỹ	1	1.208	0,00%
Cộng	2.467	26.166.940	100,00%

d. Tình hình chi trả cổ tức năm 2020

Trong năm 2020, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông của Công ty theo phê duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2019 với tỷ lệ 40% Vốn điều lệ, tương ứng với số tiền là 104,7 tỷ đồng, hoàn thành việc chi trả trong tháng 4/2020.
- Chi trả cổ tức còn lại năm 2019 với tỷ lệ 45% Vốn điều lệ, tương ứng với số tiền là 117,7 tỷ đồng, hoàn thành việc chi trả trong tháng 8/2020.
- Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2020 với tỷ lệ 30% Vốn điều lệ, tương ứng với số tiền là 78,5 tỷ đồng, hoàn thành việc chi trả trong tháng 10/2020.

e. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tại thời điểm 31/12/2020, chỉ tiêu vốn đầu tư của chủ sở hữu là 261.669.400.000 đồng, không thay đổi so với 01/01/2020. Trong năm 2020, Công ty không có biến động vốn đầu tư của chủ sở hữu, giao dịch cổ phiếu quỹ cũng như giao dịch chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Công ty không có số liệu đo lường cụ thể.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Hàng năm, Công ty sử dụng các loại nguyên vật liệu phục vụ chủ yếu trong quá trình đóng gói, gia cố hàng hóa trên các chuyến bay và in giấy tờ tài liệu. Do đặc thù hoạt động là cung cấp dịch vụ phục vụ hàng hóa nên Công ty không sử dụng vật liệu tái chế. Lượng nguyên vật liệu đã sử dụng qua các năm, cụ thể như sau:

Danh mục	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
Giá gỗ, ván kê	Tấn	1.329,7	1.651,9
Tấm nhựa các loại (Nhựa LDPE)	Tấn	111,7	114,1
Băng dính các loại	Tấn	29,7	25,5
Giấy và biểu mẫu in các loại	Tấn	48,8	35,7

6.3. Tiêu thụ năng lượng

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

Năng lượng tiêu thụ	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
Dầu DO	Tấn	594,6	472,5
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	Miun	27.057.421	21.500.206
Xăng RON92	Tấn	44,08	44,10
Quy đổi năng lượng tiêu thụ	Miun	1.970.500	1.971.270

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Trong năm, việc sử dụng một số trang thiết bị xe xúc điện thay thế cho số xe cũ sử dụng nguồn nhiên liệu xăng, dầu đã hạn chế được lượng nhiên liệu tiêu thụ, góp phần tiết kiệm chi phí cho Công ty cũng như giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường.

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.

6.4. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng 100% lượng nước sạch do Cảng HKQT Nội Bài cung cấp. Khối lượng nước sử dụng bình quân 22 m³/ngày. Nguồn nước thải được nhà cung cấp xử lý theo đúng tiêu chuẩn, nguồn nước tự khai thác của Công ty cũng được xử lý qua hệ thống bể nước ngầm theo đúng tiêu chuẩn kỹ thuật khi xây dựng.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng và đảm bảo, được truyền thông đến từng người lao động, nâng cao tính tuân thủ. Mặt bằng làm việc của Công ty thuộc khu vực Sân bay Nội Bài do vậy càng phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về môi trường do các cơ quan chủ quản quản lý. Việc quan trắc và phân tích chất lượng môi trường được thực hiện định kỳ 06 tháng/lần và gửi các cơ quan liên quan theo quy định.

Ngoài ra, Công ty triển khai áp dụng các biện pháp giảm thiểu tiếng ồn từ các phương tiện, trang thiết bị và sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đúng quy định. Công ty luôn ưu tiên lựa chọn và sử dụng các tài sản, trang thiết bị đảm bảo điều kiện ít tác động đến môi trường nhất, đã và đang dần thay thế các loại xe nâng chạy bằng dầu Diesel sang loại xe nâng chạy bằng điện để hạn chế ảnh hưởng tác động đến môi trường. Công ty chủ động ký hợp đồng với một số đối tác đủ chức năng nhiệm vụ thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình phục vụ hàng hóa theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường, sức khỏe cho cán bộ nhân viên trong Công ty.

Công ty luôn tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường, cũng như chấp hành tốt các quy định của cơ quan đơn vị chủ quản tại Cảng HKQT Nội Bài. Kết quả làm việc hàng năm với các đoàn kiểm tra về môi trường không ghi nhận vi phạm hành chính liên quan nào.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Xác định đội ngũ người lao động là nguồn lực quan trọng - một trong những giá trị cốt lõi của Công ty, trong nhiều năm qua Ban lãnh đạo Công ty đã từng bước thực hiện chương trình cải cách tiền lương, gắn tiền lương với hiệu quả sản xuất kinh doanh đã tạo động lực nâng cao năng suất lao động, hiệu quả công việc và giữ chân người lao động, tiếp tục gắn bó với Công ty, đảm bảo nguồn nhân lực ổn định cho sự phát triển của Công ty.

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty tại ngày 31/12/2020 là 786 người. Với đặc thù hoạt động phục vụ hàng hóa nên người lao động là nam giới chiếm trên 80% tổng số lao động. Cơ cấu lao động của Công ty tương đối ổn định, luôn đáp ứng công tác phục vụ an toàn, hiệu quả và năng suất lao động cao.

Cơ cấu lao động như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Lao động chia theo loại hợp đồng	816	786
Hợp đồng lao động không xác định thời hạn	572	607
Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng	244	179
Hợp đồng lao động dưới 12 tháng	-	-
2. Lao động chia theo giới tính	816	786
Lao động nam	687	658
Lao động nữ	129	128
3. Lao động chia theo độ tuổi lao động	816	786
Độ tuổi từ 18 đến dưới 30 tuổi	221	166
Độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi	418	432
Độ tuổi từ 40 đến dưới 50 tuổi	103	113
Độ tuổi từ 50 trở lên	74	75

Công tác đào tạo cán bộ:

Công ty luôn quan tâm đến công tác đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho người lao động dưới nhiều hình thức cả trong và ngoài nước. Công tác đào tạo được thiết kế phù hợp với điều kiện SXKD của Công ty, xây dựng chương trình đào tạo kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, tăng cường công tác kèm cặp nhân viên mới tại các vị trí làm việc nhằm trang bị cho học viên đủ kiến thức, kỹ năng khi được giao nhiệm vụ.

Năm 2020, ngoài các nội dung đào tạo bắt buộc theo yêu cầu của ngành và các hãng hàng không, Công ty đã tổ chức thêm 39 lớp đào tạo, với 2.298 lượt người tham gia nhằm phát triển kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện học tập hơn nữa cho người lao động.

Tại các vị trí chủ chốt, Công ty đặc biệt chú trọng bồi dưỡng và phát huy tối đa năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý, quy hoạch nhân sự, tạo động lực làm việc và trang bị các kiến thức về quản trị doanh nghiệp.

Tổng số lớp học, lượt người tham gia và ngân sách chi cho đào tạo như sau:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
Số lớp học	Lớp	235	245
Tổng số lượt người học	Lượt	6.702	6.937
Tổng số giờ đào tạo	Giờ	4.710	4.239
Ngân sách chi cho đào tạo	Triệu đồng	3.508	3.351



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

Chế độ, chính sách phúc lợi khác đối với người lao động:

Ban lãnh đạo Công ty đặc biệt quan tâm và luôn nỗ lực để đảm bảo các chế độ đãi ngộ, quyền lợi và phúc lợi khác đối với người lao động. Các chế độ phúc lợi hàng năm luôn được duy trì như: Khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ nhân viên; khám sức khỏe chuyên sâu đối với các vị trí làm việc có yếu tố môi trường độc hại; duy trì bộ phận y tế trực để hỗ trợ hàng ngày; chi trả phụ cấp bồi dưỡng bằng hiện vật; phối hợp với Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban nữ công Công ty để tổ chức các hoạt động nâng cao thể chất, sức khỏe cũng như đời sống tinh thần cho người lao động; đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh nơi làm việc, công tác phòng chống cháy nổ; tổ chức các lớp tập huấn về an toàn lao động, phòng chống cháy nổ định kỳ theo quy định.

Đặc biệt, trong năm 2020, Công ty còn thực hiện thêm nhiều chế độ phúc lợi khác cho người lao động như: Tổ chức chương trình “Ngày hội thể thao NCTS” tại Đại Lải - Vĩnh Phúc với gần 300 cán bộ, nhân viên tham gia. Chương trình tạo điều kiện cho người lao động có thời gian nghỉ ngơi, tái tạo sức lao động và nâng cao năng suất lao động, đồng thời thúc đẩy mối quan hệ giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm tạo sự gắn kết của cán bộ nhân viên trong Công ty. Ngoài ra, Công ty đã tiếp tục mua gói bảo hiểm chăm sóc sức khỏe tự nguyện cho người lao động. Đây là những phúc lợi tăng thêm tạo động lực, khuyến khích người lao động yên tâm làm việc, cống hiến và gắn kết lâu dài với Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn tích cực tham gia và đóng góp vào các hoạt động xã hội tại địa phương; hưởng ứng phong trào “Lá lành đùm lá rách”; tham gia lễ thấp nền tri ân nhân ngày Thương binh - Liệt sỹ tại nghĩa trang liệt sỹ và trao tặng các phần quà cho gia đình liệt sỹ; ủng hộ, tôn tạo một số nghĩa trang địa phương; duy trì việc phụng dưỡng 02 bà Mẹ Việt Nam Anh hùng tại tỉnh Thái Bình; ủng hộ, giúp đỡ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Sóc Sơn;... Người lao động luôn tích cực hưởng ứng phong trào đóng góp, ủng hộ cho các hoạt động thiện nguyện như giúp đỡ đồng bào miền Trung gặp bão lũ, giúp đỡ các cá nhân gặp hoàn cảnh khó khăn, hoạt động hiến máu...

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, mặc dù gặp nhiều khó khăn trong các hoạt động SXKD của Công ty, đặc biệt là trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh Covid-19, Ban Giám đốc và các cấp quản lý đã chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác điều hành, cùng với

sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã vượt qua khó khăn, hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh:

- Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận SXKD đề ra, đảm bảo quyền lợi cổ đông.
- Thực hiện phân công bố trí nhân sự linh hoạt, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong giai đoạn ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe, chính sách tiền lương và giữ thu nhập ổn định cho người lao động.
- Đàm phán thành công và ký hợp đồng với các hãng hàng không đến hạn đầu thầu lại trong năm.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng, giảm đáng kể số lỗi không phù hợp so với năm trước.
- Đầu tư và đưa vào sử dụng nhiều tài sản, trang thiết bị, phần mềm đáp ứng nhu cầu SXKD, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Hệ số vốn chủ sở hữu trên tài sản dài hạn tại ngày 31/12/2020 là 2,3 lần thể hiện Công ty có khả năng đảm bảo tự tài trợ tài sản dài hạn bằng nguồn vốn tự có.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn trên tổng tài sản tại 31/12/2020 lần lượt là 64,4% và 35,6%. Trong đó, tổng các chỉ tiêu tiền, đầu tư ngắn hạn (là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng) và các khoản phải thu khách hàng tại ngày 31/12/2020 chiếm tỷ trọng là 63,5% trên tổng tài sản, thể hiện nguồn vốn lưu động của Công ty là tương đối tốt, khả năng chuyển đổi thành tiền cao.

b. Tình hình công nợ

Tổng nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2020 là 62.006 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 12,4% trên tổng tài sản. Công nợ phải thu của Công ty chủ yếu là công nợ luân chuyển, được kiểm soát chặt chẽ và thực hiện đúng theo quy định. Công ty không có các khoản nợ đọng, nợ xấu, nợ phải thu khó đòi.

Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020 là 93.097 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 18,5% trên tổng nguồn vốn. Các khoản công nợ phải trả là các khoản công nợ luân chuyển, thường xuyên của Công ty. Các khoản phải trả này đều được lập kế hoạch chi trả và Công ty có đủ các nguồn lực để thực hiện chi trả cho nhà cung cấp, người lao động đúng quy định. Công ty không có nợ phải trả quá hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Về cơ cấu quản lý, công tác tổ chức và quản trị nguồn lực của Công ty đã ổn định. Các phòng ban chức năng đã chuyên biệt hóa, nâng cao vai trò tham mưu trong công tác quản trị điều hành của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục tổ chức các đoàn công tác nhằm tìm hiểu, nghiên cứu mô hình tổ chức, quản lý khai thác của các công ty phục vụ khác, tìm hiểu các hãng hàng không đang phục vụ về các lĩnh vực thương mại, dịch vụ... để cập nhật, đổi mới phù hợp xu thế, nâng cao tính cạnh tranh của Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Năm 2021, kinh tế thế giới tiếp tục phải đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức. Thị trường vận tải hàng hóa thông qua Cảng HKQT Nội Bài dự kiến tăng trưởng so với năm 2020, nhưng chưa thể về mức sản lượng như năm 2019.

Hoạt động SXKD của Công ty vẫn tồn tại nhiều khó khăn, cạnh tranh giữa các công ty phục vụ hàng hóa tại Nội Bài rất gay gắt. Với các điều kiện hiện có, công ty phát huy và tập trung mọi nguồn lực, quyết tâm đạt được các mục tiêu sau:

- Hoàn thành chỉ tiêu hoạt động SXKD đề ra, giữ thị phần ở mức 50%-55% (trong đó thị phần quốc tế ở mức 45%-50%, thị phần nội địa ở mức 65%-70%);

- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn đã cam kết với khách hàng;

- Đưa mặt bằng kho mới vào khai thác, tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng để đảm bảo ổn định lâu dài;

- Đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến Kiểm toán

Không có ý kiến Kiểm toán cần giải trình

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Công ty luôn chấp hành các quy định của Pháp luật, đơn vị chủ quản và các đơn vị cho thuê tại Cảng HKQT Nội Bài; thực hiện theo tiêu chuẩn đã cam kết với các hãng hàng không. Công tác an toàn vệ sinh lao động được chú trọng, mặt bằng hoạt động luôn sạch sẽ, gọn gàng, thông thoáng; vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống ngập úng... luôn được đảm bảo.

b. Liên quan đến người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ nhân viên để người lao động yên tâm công tác, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao: Đảm bảo việc làm, thu nhập và các quyền lợi chính đáng của người lao động; duy trì bảo hiểm tự nguyện cho người lao động, thực hiện khám sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp định kỳ hàng năm, đo môi trường làm việc tại các vị trí lao động; người lao động làm việc tại các vị trí có yếu tố môi trường độc hại đều được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật; tổ chức các chương trình phúc lợi cho người lao động

nếu như ngày hội thể thao, chuyến xe về quê ăn Tết...; tổ chức thực hiện công tác hiếu - hỷ, thăm hỏi ốm đau đối với người lao động và thân nhân người lao động chu đáo, có ý nghĩa; gặp gỡ động viên và hỗ trợ người lao động có hoàn cảnh khó khăn; trao tặng phần thưởng cho con cán bộ nhân viên đạt thành tích cao trong học tập nhân dịp Tết thiếu nhi; tích cực tham gia các hoạt động và làm tốt công tác trách nhiệm với xã hội.

c. Liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia, đóng góp và thực hiện tốt các hoạt động xã hội tại địa phương và do các tổ chức, đoàn thể phát động.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2020, trong bối cảnh diễn biến phức tạp, khó lường của dịch bệnh Covid-19 đã có ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT đã khẩn trương, tích cực triển khai, phối hợp và chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và tổ chức hoạt động SXKD có hiệu quả. Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ nhân viên trong Công ty luôn đồng lòng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, áp dụng các biện pháp linh hoạt, thực hiện tốt các chính sách tiết kiệm, nên Công ty đã thực hiện hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận SXKD, đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và quyền lợi của cổ đông.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2020, trước tình hình đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh, Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo đưa Công ty vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu lợi nhuận, nhiệm vụ hoạt động SXKD.

Trên cơ sở định hướng của HĐQT, Ban Giám đốc đã thường xuyên nắm bắt diễn biến của thị trường, chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp, tổ chức hoạt động SXKD, an toàn, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản nội bộ khác.

Thực hiện tốt chế độ báo cáo về tình hình hoạt động SXKD trên các lĩnh vực và các mặt hoạt động, bên cạnh việc phân tích, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo đã chú trọng trong việc dự báo, đánh giá tình hình thị trường giai đoạn tiếp theo để đưa ra các kịch bản điều hành, nâng cao tính chủ động, linh hoạt trong điều hành hoạt động SXKD.



Đ

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT

Trong thời gian tới, khi tình hình dịch bệnh diễn biến còn phức tạp, nền kinh tế thế giới nói chung và ngành phục vụ hàng hóa hàng không nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để đảm bảo an ninh an toàn của hoạt động SXKD, cải thiện chất lượng dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh nhằm giữ vững thị phần phục vụ và phát triển bền vững. Tiếp tục thực hiện mục tiêu của Công ty là tìm kiếm cơ hội mở rộng mặt bằng khai thác, chủ động hợp tác với các doanh nghiệp cùng ngành nghề, điều hành hiệu quả và nâng cao năng suất lao động đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu hoạt động SXKD.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của HĐQT

Cơ cấu của HĐQT bao gồm: 01 thành viên HĐQT điều hành, 04 thành viên HĐQT không điều hành. Tất cả các thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2020
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch Bổ nhiệm 25/06/2020	-
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch Miễn nhiệm 25/06/2020	0,00003%
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	0,06781%
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	-
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên Bổ nhiệm 25/06/2020	-
Ông Tường Duy Đức	Thành viên Miễn nhiệm 25/06/2020	0,00002%

b. Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có

c. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 6 phiên họp tập trung, 7 lần lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 20 nghị quyết và 11 quyết định liên quan để chỉ đạo, hỗ trợ thực hiện và giám sát các hoạt động SXKD của Công ty. Việc giám sát của HĐQT được thực hiện thông qua báo cáo của Ban Giám đốc. HĐQT thường xuyên bám sát tình hình thực tế để kịp thời đưa ra các quyết sách liên quan đến hoạt động SXKD và tổ chức của Công ty, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ.

Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
Ông Hồ Quang Tuấn	Chủ tịch	4/4	100%	Bỏ nhiệm 25/06/2020
Ông Đào Mạnh Kiên	Chủ tịch	2/2	100%	Miễn nhiệm 25/06/2020
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	6/6	100%	-
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TV/Điều hành	6/6	100%	-
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	6/6	100%	-
Ông Nguyễn Việt Dũng	Thành viên	4/4	100%	Bỏ nhiệm 25/06/2020
Ông Trương Duy Đức	Thành viên	2/2	100%	Miễn nhiệm 25/06/2020

Kết quả các cuộc họp của HĐQT

Các Nghị quyết của HĐQT

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT/NCTS	20.01.2020	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh công ty năm 2020.	100%
2	02/NQ-HĐQT/NCTS	26.02.2020	Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2019.	100%
3	03/NQ-HĐQT/NCTS	18.03.2020	Kế hoạch và nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
4	04/NQ-HĐQT/NCTS	18.03.2020	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư Dolly 10feet năm 2019.	100%
5	05/NQ-HĐQT/NCTS	12.04.2020	Gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
6	06/NQ-HĐQT/NCTS	28.05.2020	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Logistics hàng không (ALS), nhân sự được ủy quyền tham dự và nội dung được biểu quyết tại Đại hội.	100%
7	07/NQ-HĐQT/NCTS	28.05.2020	Cử người đại diện theo ủy quyền tại Công ty ALS.	100%
8	08/NQ-	15.06.2020	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên năm	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	HĐQT/NCTS		2020.	
9	09/NQ-HĐQT/NCTS	15.06.2020	Nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
10	10/NQ-HĐQT/NCTS	25.06.2020	Danh sách đề cử bổ sung ứng viên tham gia bầu thành viên HĐQT và BKS công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025.	100%
11	11/NQ-HĐQT/NCTS	25.06.2020	Công tác nhân sự HĐQT công ty.	100%
12	12/NQ-HĐQT/NCTS	25.06.2020	Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.	100%
13	13/NQ-HĐQT/NCTS	25.06.2020	Chi trả cổ tức còn lại năm 2019.	100%
14	14/NQ-HĐQT/NCTS	29.07.2020	Kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2020. Dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn. Dự án đầu tư xe xúc nâng 15 tấn.	100%
15	15/NQ-HĐQT/NCTS	08.09.2020	Chi trả cổ tức tạm ứng lần 1 năm 2020.	100%
16	16/NQ-HĐQT/NCTS	01.10.2020	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020 của Công ty cổ phần Logistics hàng không (ALS), nhân sự được ủy quyền tham dự và nội dung được biểu quyết tại Đại hội.	100%
17	17/NQ-HĐQT/NCTS	05.10.2020	Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn.	100%
18	18/NQ-HĐQT/NCTS	05.10.2020	Kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 15 tấn thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 15 tấn.	100%

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
19	19/NQ-HĐQT/NCTS	25.11.2020	Kết quả ước thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 và dự thảo kế hoạch năm 2021.	100%
20	20/NQ-HĐQT/NCTS	07.12.2020	Dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án đầu tư Bộ đàm kỹ thuật số.	100%

Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-HĐQT/NCTS	20.01.2020	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh áp dụng cho người quản lý công ty năm 2020.	100%
2	02/QĐ-HĐQT/NCTS	20.01.2020	Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương chức danh áp dụng cho người lao động trong công ty năm 2020.	100%
3	03/QĐ-HĐQT/NCTS	26.02.2020	Chi trả cổ tức đợt 1 năm 2019.	100%
4	04/QĐ-HĐQT/NCTS	18.03.2020	Quyết toán dự án hoàn thành dự án đầu tư Dolly 10feet năm 2019.	100%
5	05/QĐ-HĐQT/NCTS	28.05.2020	Thôi cử người đại diện theo ủy quyền tại Công ty ALS.	100%
6	06/QĐ-HĐQT/NCTS	25.06.2020	Ban hành Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.	100%
7	07/QĐ-HĐQT/NCTS	29.07.2020	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2020.	100%
8	08/QĐ-HĐQT/NCTS	29.07.2020	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch đấu thầu dự án đầu tư xe xúc nâng 15 tấn.	100%

Stt	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
9	09/QĐ- HĐQT/NCTS	05.10.2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng 15 tấn thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng 15 tấn.	100%
10	10/QĐ- HĐQT/NCTS	05.10.2020	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2020 thuộc dự án đầu tư xe xúc nâng điện 2,5 tấn năm 2020.	100%
11	11/QĐ- HĐQT/NCTS	07.12.2020	Phê duyệt dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư bộ đàm kỹ thuật số.	100%

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS)

Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại ngày 31/12/2020
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	-
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	0,00002%
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên Bổ nhiệm 25/06/2020	-
Ông Đặng Huy Khôi	Thành viên Miễn nhiệm 25/06/2020	-

b. Hoạt động của BKS

Ban Kiểm soát thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty, luôn phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ.

Trong năm 2020, BKS đã tổ chức 6 buổi làm việc để: Thẩm định báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019 và tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2019; kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của nhà nước và quy định nội bộ của công ty, việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty, tình hình thực hiện kiến nghị của các cơ quan thanh tra, kiểm tra và của BKS. Thẩm tra quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư

Dolly 10 feet năm 2019; đề cử bổ sung ứng viên tham gia bầu Thành viên BKS công ty nhiệm kỳ 2020 - 2025; bầu Trưởng ban BKS và phân công nhiệm vụ các Thành viên BKS; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của HĐQT trong năm 2020.

Thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý luôn tạo điều kiện, phối hợp tốt với Ban Kiểm soát trên mọi hoạt động, cung cấp thông tin, tài liệu đầy đủ, kịp thời, đúng theo yêu cầu.

Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi dự họp	Tỷ lệ tham dự	Ghi chú
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	6/6	100%	
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	6/6	100%	
Ông Vũ Xuân Mạnh	Thành viên	4/4	100%	Bỏ nhiệm 25/06/2020
Ông Đặng Huy Khôi	Thành viên	2/2	100%	Miễn nhiệm 25/06/2020

3. Các giao dịch, thù lao, khoản lợi ích khác của thành viên HĐQT, BGĐ, BKS

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Đơn vị: Triệu đồng

	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Thu nhập khác	Cộng
1. Hội đồng quản trị					
Ông Hồ Quang Tuấn (*)	Chủ tịch	-	88,8	11,5	100,3
Ông Đào Mạnh Kiên (**)	Chủ tịch	-	88,8	89,6	178,4
Ông Nguyễn Giang Tiến	Thành viên	-	144,0	84,4	228,4
Ông Nguyễn Xuân Phúc	Thành viên	-	144,0	75,3	219,3
Ông Nguyễn Thanh Dương	Thành viên	-	144,0	84,4	228,4
Ông Nguyễn Việt Dũng (*)	Thành viên	-	72,0	11,5	83,5
Ông Tường Duy Đức (**)	Thành viên	-	72,0	72,9	144,9
2. Ban kiểm soát					
Ông Đinh Hồng Sơn	Trưởng ban	216,0	-	15,5	231,5
Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên	276,3	122,4	61,3	460,0
Ông Vũ Xuân Mạnh (*)	Thành viên	-	61,2	11,5	72,7

	Chức vụ	Tiền lương	Thù lao	Thu nhập khác	Cộng
Ông Đặng Huy Khôi (**)	Thành viên	-	61,2	53,4	114,6
3. Ban Giám đốc					
Ông Nguyễn Xuân Phúc	TGD	1.084,0	-	25,5	1.109,5
Ông Đinh Trọng Sơn	PTGD	921,4	-	81,0	1.002,4
Ông Nguyễn Quốc Hưng	PTGD	921,4	-	81,0	1.002,4
4. Kế toán trưởng					
Ông Đinh Văn Đình	KTT	867,1	-	81,0	948,1
Cộng		4.286,3	998,4	840,0	6.124,7

(*) Bổ nhiệm ngày 25/06/2020

(**) Miễn nhiệm ngày 25/06/2020

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Giao dịch của cổ đông nội bộ : Không có
- Giao dịch của người có liên quan : Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty tuân thủ thực hiện theo Điều lệ Công ty, các quy chế quản lý nội bộ, quy chế quản lý liên quan, các nội quy, quy định nhằm đảm bảo công tác quản trị điều hành hoạt động SXKD đạt hiệu quả.

Công ty đang thực hiện tìm kiếm ứng viên phù hợp với vị trí Thành viên độc lập Hội đồng quản trị và Người phụ trách quản trị Công ty.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Nội Bài tại ngày 31/12/2020 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA NỘI BÀI

Sân bay Quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 35840905 Fax: 024 35840906

Website: <http://www.noibaicargo.com.vn>

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY và được thẩm định bởi Ban Kiểm soát Công ty, được đăng tải trên website của Công ty theo đường dẫn: www.noibaicargo.com.vn.

Hà Nội, ngày 15 tháng 03 năm 2021



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Phúc

